|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I– NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: VẬT LÝ 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| **Họ tên** : ............................................................................................ **Lớp** : .............**SBD**.................. | | **Mã đề 1** |

**A. Trắc nghiệm (6,0 điểm) Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau**

**Câu 1:** Có thể nhận biết từ trường của một điểm trong không gian bằng cách nào?

**A.** Đặt ở đó một ít vụn giấy thì chúng bị hút về hai hướng bắc nam.

**B.** Đặt ở đó một kim bằng nhôm, kim luôn chỉ hướng bắc nam

**C.** Đặt ở đómộtsợidâydẫn, dâybịnónglên.

**D.** Đặt ở đó một kim nam châm, kim lệch khỏi phương bắc nam địal ý.

**Câu 2:** Nam châm không hút các vật được làm bằng chất liệu nào sau đây?

**A.** Sắt. **B.** Thép. **C.** Côban. **D.** Nhôm.

**Câu 3:** Từ tínhcủa nam châm điện tăng bằng cách:

**A.** Tăng chiều dài và tiết diện của dây **B.** Tăng tiết diện của dây dẫn

**C.** Tăng chiều dài của dây dẫn **D.** Tăng c­ư­ờng độ dòng điện qua dây

**Câu 4:** Em hãy chọn phát biểu **sai** trong các phát biểu sau đây:

**A.** Cực từ Bắc của nam châm kí hiệu bằng chữ N, Cực từ Nam của nam châm kí hiệu bằng chữ S.

**B.** Bộ phận chỉ hướng của la bàn là một kim nam châm.

**C.** Khi đặt hai cực từ cùng tên của hai nam châm ở gần nhau thì chúng đẩy nhau.

**D.** Bên ngoài nam châm các đường sức từ có chiều đi ra từ cực Nam, đi vào cực Bắc của nam châm.

**Câu 5:** Xét các dây dẫn đư­­ợc làm từ cùng một loại vật liệu, nếu chiều dài dây dẫn tăng gấp 3 lần và tiết diện giảm đi 2 lần thì điện trở của dây dẫn:

**A.** giảmđi 1,5lần **B.** tăng gấp 1,5 lần **C.** tăng gấp 6 lần **D.** giảmđi 6 lần

**Câu 6:** Theo qui tắc bàn tay trái thì chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa chỉ:

**A.** chiều của dòng điện **B.** chiều của cựcBắc, Nam địa lí

**C.** chiều của lực điện từ **D.** chiều của đ­ư­ờng sứctừ

**Câu 7:** Đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 mắc song song có điện trở tư­­ơng

đ­ư­ơng là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8:** Trên thanh nam châm chỗ nào hút sắt mạnh nhất?

**A.** Mọi chỗ đều hút sắt mạnh như nhau. **B.** Cả hai từ cực.

**C.** Phần giữa củat hanh. **D.** Từ cực bắc.

**Câu 9:** Số đếm ở công tơ điện ở gia đình cho biết

**A.** điện năng mà gia đình đã sử dụng

**B.** công suất điện mà gia đình sử dụng

**C.** thời gian sử dụng điện của gia đình

**D.** số dụng cụ và thiết bị điện gia đình đang sử dụng

**Câu 10:** Bóng đèn có ghi 6V- 4,5W điện trở của nó là.

**A.** 4,5 **B.** 0,75  **C.**  **D.** 6

**Câu 11:** Một đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 ­= 1,5R1mắc nối tiếp với nhau. Cho dòng điện chạy qua đoạn mạch này thì thấy hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở R1 là 3V.Hỏi hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch là bao nhiêu?

**A.** 1,5 V **B.** 3V **C.** 4,5V **D.** 7,5V

**Câu 12:**  Đường sức từ của nam châm thẳng là những đường cong được vẽ theo qui ước nào dưới đây?

**A.** Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam ở bên ngoài thanh nam châm.

**B.** Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.

**C.** Có độ mau thưa tùy ý.

**D.** Có chiều đi từ cực nam tới cực bắc bên ngoài thanh nam châm.

**Câu 13:** Hệ thức nào sau đây là của định luật Jun - Len-xơ?

**A.** Q = U.I2.t. **B.** Q = I2.R.t **C.** Q = I.R2.t. **D.** Q = I.R.t.

**Câu 14:** Số **oát** ghi trên một dụng cụ điện cho biết:

**A.** công mà dòng điện thực hiện khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**B.** công suất điện của dụng cụ này khi dụng cụ đ­ư­ợc sử dụng với những hiệu điện thế không vư­ợt quá hiệu điện thế định mức

**C.** điện năng mà dụng cụ này tiêu thụ trong 1 phút khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức.

**D.** công suất điện của dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**Câu 15:** Muốn xác định được chiều của lực điện từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt tại một điểm trong từ trường thì cần phải biết những yếu tố nào?

**A.** Chiều của dòng điện chạy trong dây dẫn và chiều dài của dây dẫn.

**B.** Chiều của đường sức từ và cường độ lực điện từ tại điểm đó.

**C.** Chiều và cường độ của dòng điện, chiều và cường độ của lực từ tại điểm đó

**D.** Chiều của dòng điện và chiều của đường sức từ tại điểm đó.

**B. Tự Luận (4,0 điểm)**

***Câu 1(1,0 điểm):***

Một bàn là được sử dụng với hiệu điện thế định mức là 220V trong 15 phút thì tiêu thụ một lượng điện năng là 720kJ. Tính điện trở của bàn là?

***Câu 2(2,0 điểm):***

Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi , người ta mắc nối tiếp hai điện trở 

a) Tính cường độ dòng điện chạy trong mạch và công suất tỏa nhiệt của mạch điện.

b) Điện trở R2 là một dây dẫn đồng chất có tiết diện S = 0,06 mm2 và có điện trở suất . Hãy tính chiều dài của dây dẫn.

***Câu 3(1,0 điểm)***

Dùng qui tắc bàn tay trái xác định các yếu tố cần tìm trong 4 hình vẽ sau:

S

N

S

N

N

S

H.a

H.b

H.c

H.d

***------ Hết ------***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I– NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: VẬT LÝ 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| **Họ tên** : ............................................................................................ **Lớp** : .............**SBD**.................. | | **Mã đề 2** |

**A. Trắc nghiệm (6,0 điểm) Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau**

**Câu 1:** Hệ thức nào sau đây là của định luật Jun - Len-xơ?

**A.** Q = I.R2.t. **B.** Q = I2.R.t **C.** Q = I.R.t. **D.** Q = U.I2.t.

**Câu 2:** Có thể nhận biết từ trường của một điểm trong không gian bằng cách nào?

**A.** Đặt ở đómộtsợidâydẫn, dâybịnónglên.

**B.** Đặt ở đó một ít vụn giấy thì chúng bị hút về hai hướng bắc nam.

**C.** Đặt ở đó một kim bằng nhôm, kim luôn chỉ hướng bắc nam

**D.** Đặt ở đó một kim nam châm, kim lệch khỏi phương bắc nam địal ý.

**Câu 3:** Một đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 ­= 1,5R1mắc nối tiếp với nhau. Cho dòng điện chạy qua đoạn mạch này thì thấy hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở R1 là 3V.Hỏi hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch là bao nhiêu?

**A.** 4,5V **B.** 1,5 V **C.** 7,5V **D.** 3V

**Câu 4:** Bóng đèn có ghi 6V- 4,5W điện trở của nó là.

**A.** 0,75  **B.** 4,5 **C.** 6 **D.** 

**Câu 5:** Xét các dây dẫn đư­­ợc làm từ cùng một loại vật liệu, nếu chiều dài dây dẫn tăng gấp 3 lần và tiết diện giảm đi 2 lần thì điện trở của dây dẫn:

**A.** tăng gấp 1,5 lần **B.** tăng gấp 6 lần **C.** giảmđi 1,5lần **D.** giảmđi 6 lần

**Câu 6:** Em hãy chọn phát biểu **sai** trong các phát biểu sau đây:

**A.** Khi đặt hai cực từ cùng tên của hai nam châm ở gần nhau thì chúng đẩy nhau.

**B.** Bộ phận chỉ hướng của la bàn là một kim nam châm.

**C.** Cực từ Bắc của nam châm kí hiệu bằng chữ N, Cực từ Nam của nam châm kí hiệu bằng chữ S.

**D.** Bên ngoài nam châm các đường sức từ có chiều đi ra từ cực Nam, đi vào cực Bắc của nam châm.

**Câu 7:** Theo qui tắc bàn tay trái thì chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa chỉ:

**A.** chiều của đ­ư­ờng sứctừ **B.** chiều của cựcBắc, Nam địa lí

**C.** chiều của dòng điện **D.** chiều của lực điện từ

**Câu 8:** Muốn xác định được chiều của lực điện từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt tại một điểm trong từ trường thì cần phải biết những yếu tố nào?

**A.** Chiều của đường sức từ và cường độ lực điện từ tại điểm đó.

**B.** Chiều của dòng điện chạy trong dây dẫn và chiều dài của dây dẫn.

**C.** Chiều và cường độ của dòng điện, chiều và cường độ của lực từ tại điểm đó

**D.** Chiều của dòng điện và chiều của đường sức từ tại điểm đó.

**Câu 9:** Số **oát** ghi trên một dụng cụ điện cho biết:

**A.** công mà dòng điện thực hiện khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**B.** công suất điện của dụng cụ này khi dụng cụ đ­ư­ợc sử dụng với những hiệu điện thế không vư­ợt quá hiệu điện thế định mức

**C.** điện năng mà dụng cụ này tiêu thụ trong 1 phút khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức.

**D.** công suất điện của dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**Câu 10:** Số đếm ở công tơ điện ở gia đình cho biết

**A.** điện năng mà gia đình đã sử dụng

**B.** công suất điện mà gia đình sử dụng

**C.** số dụng cụ và thiết bị điện gia đình đang sử dụng

**D.** thời gian sử dụng điện của gia đình

**Câu 11:** Đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 mắc song song có điện trở tư­­ơng

đ­ư­ơng là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 12:** Từ tínhcủa nam châm điện tăng bằng cách:

**A.** Tăng chiều dài của dây dẫn

**B.** Tăng tiết diện của dây dẫn

**C.** Tăng c­ư­ờng độ dòng điện qua dây

**D.** Tăng chiều dài và tiết diện của dây

**Câu 13:** Nam châm không hút các vật được làm bằng chất liệu nào sau đây?

**A.** Sắt. **B.** Nhôm. **C.** Thép. **D.** Côban.

**Câu 14:** Trên thanh nam châm chỗ nào hút sắt mạnh nhất?

**A.** Cả hai từ cực.

**B.** Mọi chỗ đều hút sắt mạnh như nhau.

**C.** Phầngiữacủathanh.

**D.** Từ cực bắc.

**Câu 15:**  Đường sức từ của nam châm thẳng là những đường cong được vẽ theo qui ước nào dưới đây?

**A.** Có chiều đi từ cực nam tới cực bắc bên ngoài thanh nam châm.

**B.** Có độ mau thưa tùy ý.

**C.** Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam ở bên ngoài thanh nam châm.

**D.** Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.

**B. Tự Luận (4,0 điểm)**

***Câu 1(1,0 điểm):***

Một bàn là được sử dụng với hiệu điện thế định mức là 220V trong 15 phút thì tiêu thụ một lượng điện năng là 720kJ. Tính điện trở của bàn là?

***Câu 2(2,0 điểm):***

Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi , người ta mắc nối tiếp hai điện trở 

a) Tính cường độ dòng điện chạy trong mạch và công suất tỏa nhiệt của mạch điện.

b) Điện trở R2 là một dây dẫn đồng chất có tiết diện S = 0,06 mm2 và có điện trở suất . Hãy tính chiều dài của dây dẫn.

***Câu 3(1,0 điểm)***

Dùng qui tắc bàn tay trái xác định các yếu tố cần tìm trong 4 hình vẽ sau:

S

N

S

N

N

S

H.a

H.b

H.c

H.d

***------ Hết ------***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I– NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: VẬT LÝ 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| **Họ tên** : ............................................................................................ **Lớp** : .............**SBD**.................. | | **Mã đề 3** |

**A. Trắc nghiệm (6,0 điểm) Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau**

**Câu 1:** Từ tínhcủa nam châm điện tăng bằng cách:

**A.** Tăng c­ư­ờng độ dòng điện qua dây

**B.** Tăng chiều dài và tiết diện của dây

**C.** Tăng tiết diện của dây dẫn

**D.** Tăng chiều dài của dây dẫn

**Câu 2:** Đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 mắc song song có điện trở tư­­ơng

đ­ư­ơng là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3:** Một đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 ­= 1,5R1mắc nối tiếp với nhau. Cho dòng điện chạy qua đoạn mạch này thì thấy hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở R1 là 3V.Hỏi hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch là bao nhiêu?

**A.** 1,5 V **B.** 4,5V **C.** 7,5V **D.** 3V

**Câu 4:**  Đường sức từ của nam châm thẳng là những đường cong được vẽ theo qui ước nào dưới đây?

**A.** Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.

**B.** Có chiều đi từ cực nam tới cực bắc bên ngoài thanh nam châm.

**C.** Có độ mau thưa tùy ý.

**D.** Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam ở bên ngoài thanh nam châm.

**Câu 5:** Theo qui tắc bàn tay trái thì chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa chỉ:

**A.** chiều của cựcBắc, Nam địa lí **B.** chiều của đ­ư­ờng sứctừ

**C.** chiều của lực điện từ **D.** chiều của dòng điện

**Câu 6:** Có thể nhận biết từ trường của một điểm trong không gian bằng cách nào?

**A.** Đặt ở đómộtsợidâydẫn, dâybịnónglên.

**B.** Đặt ở đó một ít vụn giấy thì chúng bị hút về hai hướng bắc nam.

**C.** Đặt ở đó một kim bằng nhôm, kim luôn chỉ hướng bắc nam

**D.** Đặt ở đó một kim nam châm, kim lệch khỏi phương bắc nam địal ý.

**Câu 7:** Số **oát** ghi trên một dụng cụ điện cho biết:

**A.** công suất điện của dụng cụ này khi dụng cụ đ­ư­ợc sử dụng với những hiệu điện thế không vư­ợt quá hiệu điện thế định mức

**B.** công mà dòng điện thực hiện khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**C.** công suất điện của dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**D.** điện năng mà dụng cụ này tiêu thụ trong 1 phút khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức.

**Câu 8:** Trên thanh nam châm chỗ nào hút sắt mạnh nhất?

**A.** Cả hai từ cực.

**B.** Từ cực bắc.

**C.** Mọi chỗ đều hút sắt mạnh như nhau.

**D.** Phầngiữacủathanh.

**Câu 9:** Muốn xác định được chiều của lực điện từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt tại một điểm trong từ trường thì cần phải biết những yếu tố nào?

**A.** Chiều và cường độ của dòng điện, chiều và cường độ của lực từ tại điểm đó

**B.** Chiều của dòng điện chạy trong dây dẫn và chiều dài của dây dẫn.

**C.** Chiều của dòng điện và chiều của đường sức từ tại điểm đó.

**D.** Chiều của đường sức từ và cường độ lực điện từ tại điểm đó.

**Câu 10:** Nam châm không hút các vật được làm bằng chất liệu nào sau đây?

**A.** Thép. **B.** Côban. **C.** Sắt. **D.** Nhôm.

**Câu 11:** Em hãy chọn phát biểu **sai** trong các phát biểu sau đây:

**A.** Bên ngoài nam châm các đường sức từ có chiều đi ra từ cực Nam, đi vào cực Bắc của nam châm.

**B.** Cực từ Bắc của nam châm kí hiệu bằng chữ N, Cực từ Nam của nam châm kí hiệu bằng chữ S.

**C.** Bộ phận chỉ hướng của la bàn là một kim nam châm.

**D.** Khi đặt hai cực từ cùng tên của hai nam châm ở gần nhau thì chúng đẩy nhau.

**Câu 12:** Hệ thức nào sau đây là của định luật Jun - Len-xơ?

**A.** Q = U.I2.t. **B.** Q = I.R.t. **C.** Q = I.R2.t. **D.** Q = I2.R.t

**Câu 13:** Xét các dây dẫn đư­­ợc làm từ cùng một loại vật liệu, nếu chiều dài dây dẫn tăng gấp 3 lần và tiết diện giảm đi 2 lần thì điện trở của dây dẫn:

**A.** tăng gấp 1,5 lần **B.** giảmđi 1,5lần **C.** tăng gấp 6 lần **D.** giảmđi 6 lần

**Câu 14:** Số đếm ở công tơ điện ở gia đình cho biết

**A.** công suất điện mà gia đình sử dụng

**B.** số dụng cụ và thiết bị điện gia đình đang sử dụng

**C.** thời gian sử dụng điện của gia đình

**D.** điện năng mà gia đình đã sử dụng

**Câu 15:** Bóng đèn có ghi 6V- 4,5W điện trở của nó là.

**A.** 4,5 **B.**  **C.** 6 **D.** 0,75 

**B. Tự Luận (4,0 điểm)**

***Câu 1(1,0 điểm):***

Một bàn là được sử dụng với hiệu điện thế định mức là 220V trong 15 phút thì tiêu thụ một lượng điện năng là 720kJ. Tính điện trở của bàn là?

***Câu 2(2,0 điểm):***

Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi , người ta mắc nối tiếp hai điện trở 

a) Tính cường độ dòng điện chạy trong mạch và công suất tỏa nhiệt của mạch điện.

b) Điện trở R2 là một dây dẫn đồng chất có tiết diện S = 0,06 mm2 và có điện trở suất . Hãy tính chiều dài của dây dẫn.

***Câu 3(1,0 điểm)***

Dùng qui tắc bàn tay trái xác định các yếu tố cần tìm trong 4 hình vẽ sau:

S

N

S

N

N

S

H.a

H.b

H.c

H.d

***------ Hết ------***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I– NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: VẬT LÝ 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | |
|  |
| *(Đề có 2 trang)* |
| **Họ tên** : ............................................................................................ **Lớp** : .............**SBD**.................. | | **Mã đề 4** |

**A. Trắc nghiệm (6,0 điểm) Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau**

**Câu 1:** Muốn xác định được chiều của lực điện từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt tại một điểm trong từ trường thì cần phải biết những yếu tố nào?

**A.** Chiều của đường sức từ và cường độ lực điện từ tại điểm đó.

**B.** Chiều của dòng điện và chiều của đường sức từ tại điểm đó.

**C.** Chiều và cường độ của dòng điện, chiều và cường độ của lực từ tại điểm đó

**D.** Chiều của dòng điện chạy trong dây dẫn và chiều dài của dây dẫn.

**Câu 2:** Số **oát** ghi trên một dụng cụ điện cho biết:

**A.** công suất điện của dụng cụ này khi dụng cụ đ­ư­ợc sử dụng với những hiệu điện thế không vư­ợt quá hiệu điện thế định mức

**B.** điện năng mà dụng cụ này tiêu thụ trong 1 phút khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức.

**C.** công suất điện của dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**D.** công mà dòng điện thực hiện khi dụng cụ này đ­ư­ợc sử dụng với đúng hiệu điện thế định mức

**Câu 3:** Có thể nhận biết từ trường của một điểm trong không gian bằng cách nào?

**A.** Đặt ở đó một kim bằng nhôm, kim luôn chỉ hướng bắc nam

**B.** Đặt ở đómộtsợidâydẫn, dâybịnónglên.

**C.** Đặt ở đó một ít vụn giấy thì chúng bị hút về hai hướng bắc nam.

**D.** Đặt ở đó một kim nam châm, kim lệch khỏi phương bắc nam địal ý.

**Câu 4:** Một đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 ­= 1,5R1mắc nối tiếp với nhau. Cho dòng điện chạy qua đoạn mạch này thì thấy hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở R1 là 3V.Hỏi hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch là bao nhiêu?

**A.** 4,5V **B.** 1,5 V **C.** 7,5V **D.** 3V

**Câu 5:** Theo qui tắc bàn tay trái thì chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa chỉ:

**A.** chiều của dòng điện **B.** chiều của đ­ư­ờng sứctừ

**C.** chiều của lực điện từ **D.** chiều của cựcBắc, Nam địa lí

**Câu 6:** Số đếm ở công tơ điện ở gia đình cho biết

**A.** số dụng cụ và thiết bị điện gia đình đang sử dụng

**B.** điện năng mà gia đình đã sử dụng

**C.** công suất điện mà gia đình sử dụng

**D.** thời gian sử dụng điện của gia đình

**Câu 7:**  Đường sức từ của nam châm thẳng là những đường cong được vẽ theo qui ước nào dưới đây?

**A.** Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam ở bên ngoài thanh nam châm.

**B.** Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.

**C.** Có độ mau thưa tùy ý.

**D.** Có chiều đi từ cực nam tới cực bắc bên ngoài thanh nam châm.

**Câu 8:** Hệ thức nào sau đây là của định luật Jun - Len-xơ?

**A.** Q = U.I2.t. **B.** Q = I.R.t. **C.** Q = I.R2.t. **D.** Q = I2.R.t

**Câu 9:** Trên thanh nam châm chỗ nào hút sắt mạnh nhất?

**A.** Từ cực bắc.

**B.** Mọi chỗ đều hút sắt mạnh như nhau.

**C.** Cả hai từ cực.

**D.** Phầngiữacủathanh.

**Câu 10:** Xét các dây dẫn đư­­ợc làm từ cùng một loại vật liệu, nếu chiều dài dây dẫn tăng gấp 3 lần và tiết diện giảm đi 2 lần thì điện trở của dây dẫn:

**A.** tăng gấp 1,5 lần **B.** giảmđi 6 lần **C.** giảmđi 1,5lần **D.** tăng gấp 6 lần

**Câu 11:** Đoạn mạch gồm hai điện trở R1 và R2 mắc song song có điện trở tư­­ơng

đ­ư­ơng là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 12:** Nam châm không hút các vật được làm bằng chất liệu nào sau đây?

**A.** Côban. **B.** Sắt. **C.** Thép. **D.** Nhôm.

**Câu 13:** Em hãy chọn phát biểu **sai** trong các phát biểu sau đây:

**A.** Cực từ Bắc của nam châm kí hiệu bằng chữ N, Cực từ Nam của nam châm kí hiệu bằng chữ S.

**B.** Khi đặt hai cực từ cùng tên của hai nam châm ở gần nhau thì chúng đẩy nhau.

**C.** Bên ngoài nam châm các đường sức từ có chiều đi ra từ cực Nam, đi vào cực Bắc của nam châm.

**D.** Bộ phận chỉ hướng của la bàn là một kim nam châm.

**Câu 14:** Bóng đèn có ghi 6V- 4,5W điện trở của nó là.

**A.** 4,5 **B.** 0,75  **C.** 6 **D.** 

**Câu 15:** Từ tínhcủa nam châm điện tăng bằng cách:

**A.** Tăng chiều dài và tiết diện của dây

**B.** Tăng tiết diện của dây dẫn

**C.** Tăng chiều dài của dây dẫn

**D.** Tăng c­ư­ờng độ dòng điện qua dây

**B. Tự Luận (4,0 điểm)**

***Câu 1(1,0 điểm):***

Một bàn là được sử dụng với hiệu điện thế định mức là 220V trong 15 phút thì tiêu thụ một lượng điện năng là 720kJ. Tính điện trở của bàn là?

***Câu 2(2,0 điểm):***

Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi , người ta mắc nối tiếp hai điện trở 

a) Tính cường độ dòng điện chạy trong mạch và công suất tỏa nhiệt của mạch điện.

b) Điện trở R2 là một dây dẫn đồng chất có tiết diện S = 0,06 mm2 và có điện trở suất . Hãy tính chiều dài của dây dẫn.

***Câu 3(1,0 điểm)***

Dùng qui tắc bàn tay trái xác định các yếu tố cần tìm trong 4 hình vẽ sau:

S

N

S

N

N

S

H.a

H.b

H.c

H.d

***------ Hết ------***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃO**  **TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: VẬT LÝ 9** |

**I. Trắc nghiệm (6,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** |
| **1** | **D** | **B** | **A** | **B** |
| **2** | **D** | **D** | **B** | **C** |
| **3** | **D** | **A** | **B** | **D** |
| **4** | **D** | **D** | **D** | **A** |
| **5** | **C** | **B** | **D** | **A** |
| **6** | **A** | **D** | **D** | **B** |
| **7** | **B** | **C** | **C** | **A** |
| **8** | **B** | **D** | **A** | **D** |
| **9** | **A** | **D** | **C** | **C** |
| **10** | **C** | **A** | **D** | **D** |
| **11** | **C** | **D** | **A** | **B** |
| **12** | **A** | **C** | **D** | **D** |
| **13** | **B** | **B** | **C** | **C** |
| **14** | **D** | **A** | **D** | **D** |
| **15** | **D** | **C** | **B** | **D** |

**II. Tự luận (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1:**  **(1,0đ)** | + A = P t => công suất của bàn là là:  Đề thi Học kì 1 Vật lí lớp 9 có đáp án ( 6 đề)  + Mặt khác:  Đề thi Học kì 1 Vật lí lớp 9 có đáp án ( 6 đề) | **0.25**  **0.25**  **0.25**  **0.25** |
| **Câu 2:**  **(2.0đ)** | a. Điện trở tương đương của mạch là: Rtđ = R1 + R2 = 40Ω  Cường độ dòng điện chạy trong mạch là:  Đề thi Học kì 1 Vật Lí lớp 9 cực hay, có đáp án (Đề 6) | Đề kiểm tra Vật Lí 9  Công suất tỏa nhiệt của mạch là: P = U.I = 12. 0,3 = 3,6W  b. Đổi S = 0,06 mm2 = 0,06.10-6 m2  Công thức tính điện trở:  Đề thi Học kì 1 Vật Lí lớp 9 cực hay, có đáp án (Đề 6) | Đề kiểm tra Vật Lí 9  Thay số vào: Đề thi Học kì 1 Vật Lí lớp 9 cực hay, có đáp án (Đề 6) | Đề kiểm tra Vật Lí 9 | **0,25đ**  **0.25đ**  **0,5đ**  **0,25đ**  **0,5đ**  **0,25đ** |
| **Câu 3:**  **(1,0đ** | N  S  N  N  N  S  H.a  H.b  H.c  H.d | |